TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2024/HS- ST
Ngày: 26/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Quang; Ông Nguyễn Nam Giang

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lương Văn Thanh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Tân Uyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 26/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2024/TLST - HS, ngày 16/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST - HS ngày 16/9/2024 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn T, sinh ngày: 26/02/1995; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Xuân, sinh năm: 1973; con bà Lò Thị Pành, sinh năm: 1974; bị cáo có vợ Mào Thị Thơm, sinh năm: 1994 và có 02 con, con lớn sinh năm: 2014, con nhỏ sinh năm: 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2013/HSST ngày 01/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng 08 ngày về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 15/12/2015 Lò Văn T chấp hành xong thời gian thử thách (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/4/2024, đến ngày 04/5/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Văn D, sinh ngày 21/5/1993; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 21, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chưa xác định được; con bà Ngô Thị Lý, sinh năm: 1966; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/4/2024, đến ngày 04/5/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 25/4/2024 Lò Văn T dùng điện thoại nhãn hiệu ITEL gọi điện cho Ngô Văn D nhưng do tài khoản sim điện thoại hết tiền nên T nháy máy cho D. Sau khi thấy cuộc gọi nhỡ của T, D gọi lại thì T nói với D lên khu vực chợ thị trấn Tân Uyên thuộc địa phận tổ dân phố 15, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên đón T sau đó cùng nhau xuống khu vực xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu để tìm mua ma túy cùng nhau sử dụng, D đồng ý. Sau đó D đội mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai màu đỏ có chữ "HONDA" và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave α, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát: 25U1-087.91, đăng ký xe mang tên Ngô Văn D, và đi từ nhà để đón T, sau khi đón được T thì D điều khiển chở T đi xuống bản Che Bó, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua ma túy. Khi đi đến địa phận bản Che Bó, xã Phúc Than, huyện Than Uyên T nói dừng xe ở ven đường Quốc lộ 32 để T đi vào trong bản Che Bó, xã Phúc Than mua Heroin. T đi khoảng 30m cách nơi D đứng đợi thì gặp được một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch và thuê người phụ nữ mua Heroin, T đưa cho người phụ nữ này 220.000 đồng trong đó 20.000 đồng trả tiền công còn 200.000 đồng là tiền mua Heroin. Khoảng 15 phút sau người phụ nữ đó quay lại đưa cho T 01 gói Heroin được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroin T cầm trên tay phải và quay lại nơi D đang đứng đợi. Tại đây T mở gói Heroin cho D xem và trích một ít đưa cho D sử dụng bằng hình thức hít, T cũng trích một ít Heroin ra để sử dụng bằng hình thức chích.

Số Heroin còn lại T gói lại như ban đầu và cầm trên tay phải, số Heroin còn lại của D thì D nhặt mảnh nilon từ túi đựng bơm kim tiêm mà T vừa bóc ra cho số Heroin còn lại rồi gói lại cất giấu vào giữa lớp nhựa và lớp nỉ của mũ bảo hiểm màu đỏ D đang đội trên đầu, việc tàng trữ trái phép chất ma tuý T và D đều biết, mục đích của T, D tàng trữ Heroin mang về cùng nhau sử dụng tiếp. Sau đó D điều khiển xe mô tô chở T đi về đến địa phận bản Bút Dưới, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên thì bị Công an thị trấn tân Uyên, huyện Tân Uyên kiểm tra hành chính, do lo sợ bị Công an phát hiện nên T đã cho gói Heroin vào miệng để tránh bị phát hiện nhưng bị Công an thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên khống chế, bắt quả tang nên T đã nhả 01 gói Heroin được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,22 gam. Đồng thời Công an thị trấn Tân Uyên phát hiện bắt quả tang thu giữ của Ngô Văn D 01 gói Heroin bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng

có khối lượng 0,09 gam được cất giấu trong lớp nhựa và lớp nỉ của mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai có chữ "HONDA" màu đỏ của D. Công an thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Lò Văn T và Ngô Văn D, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 39/KL-TCGĐ ngày 25/4/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Lò Văn T có khối lượng 0,22 gam; vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Ngô Văn D có khối lượng 0,09 gam; như vậy tổng số Heroin thu giữ của T và D có tổng khối lượng là 0,31 gam, đã lấy toàn bộ 0,31 gam chất bột, màu trắng của T, D gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 492/KL-KTHS ngày 01/5/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"Hai mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu mẫu 1, mẫu 2) gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".*

Vật chứng của vụ án; Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave α, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát: 25U1- 087.91; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu vàng Gold; 01 thẻ sim số 0345.252.654 và 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi trai màu đỏ có chữ "HON DA"màu trắng của Ngô Văn D; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại bàn phím có lắp thẻ sim số 0393.803.130 của Lò Văn T; 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của bị cáo D hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên.

Bản cáo trạng số: 61/CT - VKS - TU ngày 15/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố các bị cáo Lò Văn T và Ngô Văn D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù. Xử phạt bị cáo Ngô Văn D từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 8 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave α, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát:

25U1- 087.91; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng Gold của Ngô Văn D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại bàn phím của Lò Văn T do các bị cáo dùng làm công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai màu đỏ có chữ "HON DA" màu trắng; 01 thẻ sim số 0345.252.654 của Ngô Văn D; 01 thẻ sim số 0393.803.130 của Lò Văn T do những vật này là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của bị cáo D do không có giá trị sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Cả hai bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Cả hai bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/4/2024 tại khu vực bản Bút Dưới, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, Lò Văn T và Ngô Văn D bị công an huyện Tân Uyên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ trong mũ bảo hiểm của D 01 gói ma túy và 01 gói ma túy của T, cả hai cùng tàng trữ trái phép chất ma túy có cùng chung ý chí rủ nhau đi mua ma túy về cùng sử dụng. Kết quả giám định 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của T kết luận là ma túy, loại Heroin có khối lượng là 0,22 gam, 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của D kết luận là ma túy, loại Heroin có khối lượng là 0,09 gam. Như vậy cả hai bị cáo T và D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,31 gam Heroin.

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy: Các bị cáo là người nghiện chất ma túy nên các bị cáo mua Heroin về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy các bị cáo tàng trữ trái phép là 0,31 gam Heroin. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy Viện kiểm sát

nhân dân huyện Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[5] Đánh giá về vai trò đồng phạm: Đánh giá về vai trò đồng phạm thì HĐXX xét thấy các bị cáo không có sự phân công vai trò, đồng phạm giản đơn cùng chung ý chí mua ma túy về để sử dụng và khối lượng Heroine mà các bị cáo tàng trữ trái phép là 0,31 gam, do vậy các bị cáo chịu trách nhiệm hình sự chung về khối lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ trái phép. Tuy nhiên bị cáo T là người chủ động rủ bị cáo D đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, xét bị cáo T đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án tích nhưng nhân thân xấu, nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo D.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo T là người dân tộc thiểu số đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy bị cáo đã được giáo dục về pháp luật không còn hạn chế, nên không được xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên các bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo T có nhân thân xấu, bị cáo D có nhân tốt, nên cũng HĐXX cần phải xem xét đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo để có một mức án nghiêm khắc phù hợp với từng bị cáo, đồng thời cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự

[10] Về vật chứng: Đối với 0,31 gam Heroin đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại mẫu vật hết nên HĐXX không xem xét giải quyết;

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave α, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát: 25U1- 087.91; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu vàng Gold của Ngô Văn D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại bàn phím của Lò Văn T do các bị cáo dùng làm công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội

nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai màu đỏ có chữ "HON DA" màu trắng; 01 thẻ sim số 0345.252.654 của Ngô Văn D; 01 thẻ sim số 0393.803.130 của Lò Văn T là những vật các bị cáo dùng làm công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng của bị cáo D do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy thu giữ.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị cáo T khai thuê một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch tại bản Che Bó, xã Phúc Than, huyện Than Uyên đi mua cho bị cáo. Quá trình điều tra không xác định được nên không căn cứ để điều tra xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T và D, Công an huyện Tân Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 17, 58 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lò Văn T.

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 17, 58- Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Văn D.

Điểm a khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, 333 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T, Ngô Văn D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/4/2024.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/4/2024.

3. Về vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave α, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát: 25U1- 087.91 số khung RLHJA3935RY013048, số máy JA70E0273237; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu vàng Gold của Ngô Văn D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại bàn phím của Lò Văn T.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai màu đỏ có chữ "HONDA" màu trắng; 01 thẻ sim số 0345.252.654 của Ngô Văn D; 01 thẻ sim số 0393.803.130 của Lò Văn T; 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự huyện
- Cơ quan THAHS,CQĐT
- Các bị cáo
- Sở Tư pháp
- Lưu HS - VA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương